

Bản án số: 34/2019/HS -ST

Ngày: 24/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Hiền và ông Hồ Văn Hữu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 25/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Đình T, sinh ngày 28/5/1984 tại khối PLI, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Nơi cư trú: Khối PLI, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Khai thác thủy sản; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T (đã chết) và bà Đậu Thị N, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2018 đến ngày 31/12/2018 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Trần Đình T, sinh năm 1989, vắng mặt

Trú tại: PLI, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Thái Đình T, sinh năm 1989, vắng mặt

Trú tại: PLI, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Trần Đình T, sinh năm 1991, vắng mặt

Trú tại: PLII, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Trần Phúc B, sinh năm 1990, vắng mặt

Trú tại: PLI, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1967, vắng mặt

Trú tại: PLI, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1984, vắng mặt

Trú tại: Xóm R, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/12/2018 Trần Đình T điều khiển xe máy đi đến đoạn cầu băng tải của Nhà máy xi măng Nghi Sơn thuộc xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai thì gặp một người đàn ông đang cầm 01 túi đứng bên đường; người đó hỏi T “có mua thuốc nổ không” thì T hỏi “có bao nhiêu thuốc nổ”, người đó nói “có 7 thỏi giá 300.000đ”. T đưa cho người đó 300.000đ, người đó đưa cho T 01 túi ni lông màu đen, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng, trong đó có 07 thỏi thuốc nổ. T cầm túi thuốc nổ đi lên tàu cá NA 94618-TS đang neo đậu, bỏ túi ni lông màu trắng bên trong có 07 thỏi thuốc nổ vào ca bin rồi về nhà. Trưa ngày 20/12/2018. T điều khiển tàu cá NA 94618-TS ra khơi đánh cá cùng với các thuyền viên Thái Đình T, Nguyễn Hồng T, Trần Đình T, Trần Đình T, Trần Phúc B. Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 22/12/2018, T điều khiển tàu cá đến cửa biển Lạch Cờn thuộc xóm Ròng, xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng Quỳnh Phương kiểm tra phát hiện trong ca bin có 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 07 thỏi thuốc nổ hình trụ tròn, đặc điểm giống nhau có kích thước dài 25cm, đường kính 3cm, mỗi thỏi đều được gói bằng giấy màu nâu, bên trong có chứa chất dạng nén màu nâu. Đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 22/12/2018, Đoàn biên phòng Quỳnh Phương mở niêm phong xác định khối lượng 07 thỏi hình trụ màu nâu là 1,4kg (một phẩy bốn ki lô gam).

Tại bản kết luận giám định số 85/KL- PC09(CN), ngày 27/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ an kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Đình T gửi đi giám định là thuốc nổ công nghiệp (thuốc nổ Amonit).

Tại bản cáo trạng số 37/CT -VKS - P1, ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Đề nghị: □p dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Đình T 12 -15 tháng tù nh-ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách 24 - 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ – 15.000.000đ.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 1,4 kg thuốc nổ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Công an tỉnh Nghệ an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo với biên bản sự việc, tang vật chứng thu được là hoàn toàn phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng vật liệu nổ bị cáo tàng trữ bị bắt giữ quả tang. Nên có đủ căn cứ kết luận vào ngày 19/12/2018, Trần Đình T có hành vi tàng trữ 1,4 kg thuốc nổ.

Đây là loại vật liệu nổ Nhà nước quy định việc chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán phải có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đ- ợc hành vi tàng trữ vật liệu nổ của mình không có giấy phép là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi nên vẫn thực hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Trần Đình T phạm tội: "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội; Xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ. Do vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; Gia đình có công với cách mạng; tính chất, mức độ ít nghiêm trọng; động cơ, mục đích phạm tội đơn giản. Do đó, bị cáo nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi c- trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo đ- ợc cải tạo tại địa ph- ơng như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế; nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: HĐXX xác định 1,4 kg thuốc nổ là tang vật phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai phối hợp với Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ an tiêu hủy thuốc nổ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 12 (mười hai) tháng tù nh- ng cho h- ớng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/4/2019).

Giao bị cáo Trần Đình T cho UBND phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ an giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng

án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 1,4 kg thuốc nổ (Số thuốc nổ có đặc điểm, trọng lượng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2019 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ an và Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Bình An).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà